

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn thực hiện chính sách miễn, giảm học phí năm học 2026-2027 đối với học sinh, sinh viên theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP

Căn cứ nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Nay Nhà trường thông báo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên (HSSV) theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Căn cứ khoản 1, 4, 6, 9, 11 điều 19 nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ)

- Chính sách miễn, giảm và hỗ trợ học phí được áp dụng xuyên suốt trong thời gian học tập thực tế của HSSV tại nhà trường.
- Trường hợp HSSV đồng thời thuộc nhiều chính sách hỗ trợ học phí khác nhau, sẽ được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất theo quy định của pháp luật.
- Không áp dụng miễn, giảm học phí đối với HSSV đã từng được hưởng chính sách này ở một cơ sở giáo dục cùng cấp và trình độ đào tạo, sau đó tiếp tục học tại cơ sở khác cùng trình độ.
- Trường hợp HSSV học đồng thời nhiều ngành hoặc tại nhiều cơ sở, chỉ được hưởng một chế độ miễn, giảm học phí.
- Kinh phí hỗ trợ học phí được tính theo thời gian học thực tế, tối đa 10 tháng/năm học đối với HSSV tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được chi trả 2 lần/năm vào đầu mỗi học kỳ.
- Trường hợp HSSV đã nộp đầy đủ hồ sơ nhưng chưa nhận được kinh phí hỗ trợ đúng thời hạn, sẽ được truy lĩnh hoặc bù trừ vào các đợt chi trả tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Căn cứ điều 15, 16 nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ)

1. Đối tượng được miễn, giảm học phí:

Đối tượng 1 (khoản 3, điều 15): Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người khuyết tật.

Đối tượng 2 (khoản 4, điều 15): Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Đối tượng 3 (khoản 7, điều 15): Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông, bà (trong trường hợp ở với ông, bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Đối tượng 4 (khoản 12, điều 15): Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

Đối tượng 5 (khoản 1c, điều 16) Đối tượng được giảm 70% học phí:

Học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Đối tượng 6 (khoản 2, điều 16) Đối tượng được giảm 50% học phí:

HSSV là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động, suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2. Cơ chế xét miễn, giảm học phí:

Trong quá trình học tập, HSSV thuộc đối tượng được hưởng chế độ miễn, giảm học phí không nộp đơn đề nghị kèm theo đầy đủ các giấy tờ cần thiết theo quy định và thời hạn Nhà trường đã thông báo nhắc nhở thực hiện, thì chỉ được miễn, giảm học phí tính từ ngày cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhận được đầy đủ hồ sơ xét, công nhận và không được giải quyết truy lĩnh tiền miễn, giảm học phí đối với thời gian đã học từ trước thời điểm HSSV gửi hồ sơ đề nghị kèm theo các giấy tờ cần thiết có liên quan.

Thời gian HSSV bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung thì sẽ không được cấp bù tiền miễn, giảm học phí.

III. THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ:

(Căn cứ điều 18, nghị định 238/2025 /NĐ-CP của Chính phủ)

Đối tượng	Hồ sơ cần phải nộp
Đối tượng 1 (khoản 3, điều 15)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu PL III); - Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định.
Đối tượng 2 (khoản 4, điều 15)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu PL III); - Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.
Đối tượng 3 (khoản 7, điều 15)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu PL III); - Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.
Đối tượng 4 (khoản 12, điều 15)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu PL III); - Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy xác nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc xác nhận học bạ việc hoàn thành chương trình trung học cơ sở; - Bản sao Căn cước Công dân.
Đối tượng 5 (khoản 1c, điều 16)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (Phụ lục III); - Giấy xác nhận của chính quyền địa phương việc có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
Đối tượng 6 (khoản 2, điều 16)	- Đơn xin miễn, giảm học phí (Phụ lục III); - Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp.

IV. PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ TIỀN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ:

(căn cứ điểm b khoản 2, điều 21 nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ)

Việc chi trả tiền miễn, giảm học phí cho HSSV được thực hiện bởi Ủy ban nhân dân cấp xã/phường nơi người học đăng ký thường trú.

Sau khi nhận hồ sơ từ cơ sở giáo dục, cơ quan địa phương sẽ rà soát, thẩm định và lập thủ tục cấp kinh phí thông qua Kho bạc Nhà nước.

Kinh phí sau khi được phê duyệt sẽ được chuyển trực tiếp vào tài khoản của HSSV (hoặc cha/mẹ/người giám hộ) theo quy định.

Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổng hợp danh sách HSSV thuộc diện được miễn, giảm học phí và gửi hồ sơ xác nhận về địa phương để làm căn cứ chi trả.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HỒ SƠ:

- Thời gian cụ thể:

+ **Học kỳ 1 (2026 - 2027):** 10/9/2026 đến hết 19/9/2026;

+ **Học kỳ 2 (2026 - 2027):** 01/3/2027 đến hết 15/3/2027.

- Địa điểm hướng dẫn thực hiện: **Phòng Công tác Sinh viên (Lầu 1 - dãy nhà A).**

** Lưu ý: vào mỗi học kỳ phòng Công tác Sinh viên sẽ thông báo cụ thể đến HSSV biết thời gian chuẩn bị hồ sơ và thời gian đến phòng Công tác Sinh viên để hoàn thiện đầy đủ hồ sơ, sau đó HSSV chuyển nộp về Phòng Văn hóa – Xã Hội của địa phương xem xét thực hiện các bước tiếp theo.*

Đề nghị HSSV thuộc các đối tượng theo dõi các thông báo của Nhà trường và thực hiện đầy đủ hồ sơ, đúng thời gian theo quy định.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Các Phòng, Khoa liên quan;
- Cố vấn học tập;
- Ban cán sự các lớp;
- HSSV thuộc đối tượng quy định;
- Lưu VT, CTSV.

ThS. Lê Vũ Hùng

PHỤ LỤC III
ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Kèm theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Dùng cho học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở
giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học công lập.

Họ và tên: Số căn cước/căn cước công dân:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp: Khóa: Khoa:

Mã số sinh viên:

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số .../2025/NĐ-CP)*

Căn cứ vào Nghị định số /2025/NĐ-CP, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

..., ngày... tháng... năm...

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký tên và ghi rõ họ tên)